

Số: 2213 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 22 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực:  
Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; Chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và  
hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành  
viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thuộc phạm vi,  
chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ  
tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của  
Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP  
ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông  
trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của  
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số  
61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa,  
một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của  
Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ  
giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của  
Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2024 của  
Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành  
chính lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển  
chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển  
chính thức; Đăng ký thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp  
tác xã thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

*Căn cứ Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung và thay thế; bãi bỏ trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 2091/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 438/TTr-SKHĐT ngày 18/10/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới; bãi bỏ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới, trong đó:

- 01 quy trình liên thông UBND tỉnh lĩnh vực Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư (*danh mục thủ tục hành chính tại số thứ tự 01, Mục I, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La*);

- 03 quy trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư lĩnh vực Chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (*danh mục thủ tục hành chính tại số thứ tự 01, 02, 03 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2091/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La*);

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của danh mục thủ tục hành chính tại số thứ tự 01, Mục II, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 02/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh vẫn thực hiện theo quy trình tại số thứ tự 01, Mục I, Phần A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Bãi bỏ 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại số thứ tự 01, Mục II, Phần B, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

*(Có Phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và truyền thông;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KSTTHC, N(05b).



**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**



**Phụ lục**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*Sau theo Quyết định số 2213 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)*

**I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG UBND TỈNH (LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ): 01 Quy trình**

**1. Công bố thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất**

Thời hạn xem xét hồ sơ: 25 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	¼ ngày
B2	Phòng Kinh tế đối ngoại	Trưởng phòng	Hồ sơ và ý kiến phân công	¼ ngày
		Chuyên viên được phân công	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định/ Văn bản chỉ đạo/ Ý kiến phê duyệt giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư	01 ngày
		Trưởng phòng	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định/ Văn bản chỉ đạo/ Ý kiến phê duyệt giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư	¼ ngày

B3	Xem xét, xác nhận, trình Giám đốc Sở	Lãnh đạo phụ trách khối	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định/ Văn bản chỉ đạo/ Ý kiến phê duyệt giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư	¼ ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản và chuyển hồ sơ đã duyệt tới Bộ phận Văn Thư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định/ Văn bản chỉ đạo/ Ý kiến phê duyệt giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư	¼ ngày
B5	Bàn giao hồ sơ tới Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Bộ phận Văn Thư Sở KH & ĐT vào sổ, lưu sổ, phát hành văn bản	Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định/ Văn bản chỉ đạo/ Ý kiến phê duyệt	¼ ngày
B6	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Sở Kế hoạch và ĐT tại TT phục vụ HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ, Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định/ Văn bản chỉ đạo/ Ý kiến phê duyệt	¼ ngày
B7	Tiếp nhận hồ sơ và chuyển tới Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Hồ sơ, Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định/ Văn bản chỉ đạo/ Ý kiến phê duyệt	¼ ngày
B8	Liên thông Văn phòng UBND tỉnh		Hồ sơ, Tờ trình/ Báo cáo thẩm định/ Văn bản chỉ đạo/ Ý kiến phê duyệt giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư; Bổ sung nội dung thẩm định hoặc tổ chức thực địa dự án (Nếu có)	05 ngày

B9	Chuyển hồ sơ sang Bộ phận TN & TKQ của Sở, ngành chuyên môn	Bộ phận TN & TKQ của Văn phòng UBND tỉnh tại TT phục vụ HCC tỉnh	Scan Hồ sơ; Ý kiến phê duyệt giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư	½ ngày
B10	Cơ quan chuyên môn xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất			16,5 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>25 ngày</b>

**II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ ( LĨNH VỰC CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC ĐƯỢC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THEO QUY ĐỊNH TẠI LUẬT DOANH NGHIỆP THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ): 03 Quy trình**

**1. Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ**

Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Phòng Đăng ký kinh doanh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Xử lý hồ sơ	Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	Hồ sơ và ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên phòng Đăng ký kinh doanh được phân công	Hồ sơ và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	

		Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	
B3	Trả kết quả	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>02 ngày</b>

## 2. Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

STT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Phòng Đăng ký kinh doanh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Xử lý hồ sơ	Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	Hồ sơ và ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên phòng Đăng ký kinh doanh được phân công	Hồ sơ và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	
		Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	
B3	Trả kết quả	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>02 ngày</b>

**3. Đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi**

Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

<b>STT</b>	<b>Trình tự thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Sản phẩm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
B1	Tiếp nhận hồ sơ	Phòng Đăng ký kinh doanh	Hồ sơ đủ, đúng theo quy định	½ ngày
B2	Xử lý hồ sơ	Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	Hồ sơ và ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên phòng Đăng ký kinh doanh được phân công	Hồ sơ và dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	
		Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	
B3	Trả kết quả	Phòng Đăng ký kinh doanh	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	½ ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện:</b>				<b>02 ngày</b>